

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

Bản án dân sự sơ thẩm
Số: 21/2021/HNGĐ-ST.
Ngày 07/7/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân; Ông Trần Quang Lưu;

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương, Cán bộ tòa án.

Đại diện Việam kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Du mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 210/2021/TLST - HNGĐ, ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh , sinh năm 1994

Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1990

Cùng có HKTT tại: Thôn Tử Nê, xã Minh Đạo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;
(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án chị trình bày:

Chị kết hôn với anh T năm 2016 do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Đạo, huyện Tiên Du. Sau khi kết hôn anh chị cùng nhau sang Nhật lao động để làm ăn kinh tế (cưới hai tuần chồng chị đi luôn còn chị đi sau vài tháng khoảng đầu năm 2017 chị mới sang). Sang được mấy tháng thì chị có thai nên tháng 5 năm 2017 chị phải về nước còn chồng ở lại. Khi về nước chị có thai được khoảng 02 tháng, chị về nhà chồng sống thỉnh thoảng chồng chị điện thoại về hỏi han. Tháng 8/2017 chồng chị được công ty cho sang Hàn du lịch thì chồng chị trốn ra ngoài làm ăn (sinh sống bất hợp pháp tại Hàn). Khi gần sinh thì chị phát hiện ra chồng chị có người phụ nữ khác ở Hàn. Chuyện chồng chị có quan hệ bất chính nhà chồng chị cũng biết vì bố chồng chị còn hay điện thoại xưng bố với cô đó. Chị nói chuyện với nhà chồng thì bố chồng lại giải thích là vì cô đó đáng tuổi con nên ông nói chuyện xưng là bố. Việc chồng chị có quan hệ với người khác còn có anh con nhà bác họ chị biết vì anh chị cũng sống ở Hàn cùng anh T. Khi chị sinh con tự phải lo bằng tiền tiết kiệm đi làm trước đây của mình, nhà chồng không lo, chồng không lo mà vẫn có quan hệ với người khác ở nước ngoài. Thời gian chị sinh con chưa đầy một tháng anh T điện thoại cho chị một hai lần nhưng chỉ cãi vã và anh T nói muốn ly hôn với chị. Nhà chồng thì bệnh anh T, mẹ chồng nói đàn ông ra ngoài thì phải

thế, bố chồng cũng bệnh vực anh T. Thực ra chuyện mâu thuẫn vợ chồng lúc đầu chị cũng không muốn làm căng thẳng nhưng càng về sau sự việc càng trầm trọng vì chồng chị luôn có tư tưởng ly hôn để qua lại với cô gái đó vì cô ấy có quốc tịch Hàn rồi nên chồng chị luôn điện về nói không ở được với chị. Cũng từ 23 tết năm 2018 chồng chị không liên lạc với chị mà chỉ điện thoại với bố mẹ đẻ anh ấy thôi. Mùng 3 tết 2018 chị về nhà đẻ cũng chỉ định về chơi tết mấy hôm nhưng sau đó gia đình chị biết chuyện anh T cư xử với chị (trước đó chị giấu gia đình bố mẹ đẻ) nên người nhà chị có xin phép nhà chồng cho chị ở lại nhà đẻ gia đình chăm sóc cho chị. Bố mẹ chồng chị đồng ý cho chị ở lại và chị ở nhà bố mẹ đẻ đến nay. Thời gian chị ở nhà ngoại chị điện thoại cho chồng chị một lần vì chị biết lúc đó anh T đang đi chơi với cô gái kia. Chị hỏi chồng chị không nhớ con à thì chồng chị bảo “Con đẻ sau” và từ đó chị không điện thoại nữa bởi thâm tâm chị nghĩ rằng một người bố mà đến con mình còn không quan trọng bằng một cuộc chơi với bạn bè thì chị cũng không còn gì để nói. Sau đó anh T cũng không điện thoại gì cho chị cũng không gửi cho chị hay cho con bất cứ đồng nào. Nhà nội thời gian đầu đến chơi thì có mua cho chị ít rau và ngô chứ không có thức ăn mặn gì bởi bố mẹ chồng chị là những người rất tiết kiệm và chi li trong chi tiêu. Thời gian sau có người quen mang ít quần áo trẻ con đến bảo chồng chị gửi (lúc này con chị sinh nhật 02 tuổi) nên chị từ chối nhận số quần áo đó vì trong suốt bao năm qua anh T là cha nhưng không có trách nhiệm không hỏi han gì đến vợ con cả.

Trong thời gian nuôi con khi con chị được khoảng gần 01 tuổi thì lúc đó chị sang Hàn theo thủ tục du học (chị du học nghề). Mục đích của chị còn muốn sang Hàn tìm anh T để nói chuyện rõ ràng nhưng sang thì không gặp được vì thời gian học của chị bận chị không đi được mà chị lại không liên lạc được điện thoại với anh T nên không biết rõ anh ấy ở đâu. Thời gian học ở Hàn của chị là 03 năm chỉ có năm đầu học tiếng là thời gian bận rộn còn lại hai năm sau chị học nghề nên chị chỉ học theo kỳ mỗi năm 02 kỳ và mỗi kỳ 03 tháng. Chị đi được một năm từ tháng 9/2018 đến tháng 10/2019 chị về chơi thăm con được một tháng lại đi tiếp. Tháng 11/2019 khi quay lại Hàn là bước sang học chuyên ngành (chị học thẩm mỹ về tóc và da), khi chị sang đến nơi Hàn bắt đầu bùng dịch rất căng thẳng nên việc đi lại về Việt Nam rất khó khăn. Thời gian không phải học không thể về nước vì việc nhập cảnh từ Hàn (một vùng dịch) vào Việt Nam khi đó rất khó. Vì không thể về được nên chị dành thời gian không phải học để đi làm thêm gửi tiền về nhà tích lũy để chăm lo cho con và sau này có vốn nuôi con vì ngoài tự kiếm sống và sự hỗ trợ của nhà ngoại trong việc trông nom con chị không hề có sự hỗ trợ nào từ chồng và gia đình nhà chồng. Lúc đó ở Hàn bùng dịch nên nhà trường có cho học sinh học online cũng là để tạo điều kiện cho những người về nước không sang lại Hàn được thì có thể ở nhà học online. Từ tháng 4/2021 chị về nước bởi chị đăng ký chuyển chương trình học của mình sang học online. Thực tế nhà trường đã cho sinh viên chuyển chương trình học online từ năm 2020 để giãn cách xã hội tránh lây lan dịch bệnh tuy nhiên năm 2020 vì chị không nhập cảnh về Việt Nam được nên cố gắng làm thêm tại Hàn để tích lũy kinh tế. Năm 2021 sau khi Việt Nam cho phép nhập cảnh, tháng 4 sau khi hoàn tất

thủ tục với nhà trường chị về nước hẳn và hiện tại chị học online tại nhà vì hương trình học của chị chỉ còn vài tháng là kết thúc rồi.

Trong suốt thời gian qua, mẹ con chị không hề có sự quan tâm, chăm lo gì từ anh T hay gia đình anh từ vật chất đến tinh thần. Sinh con ra một mình chị chăm sóc trông nom ngoài ra có sự phụ giúp của gia đình nhà ngoại chăm cháu giúp chị khi chị bận học hành mà thôi. Đến nay chị nhận thức rõ giữa chị và anh T không còn tình cảm, không thể chung sống được với nhau, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Bùi Gia Hưng, sinh ngày 16/12/2017. Con hiện tại đang sống cùng chị ở nhà ngoại từ khi cháu mới hơn một tháng tuổi đến nay. Vợ chồng ly hôn chị đề nghị tiếp tục được nuôi con vì cháu còn quá nhỏ (cháu mới hơn 3 tuổi). Thời gian qua khi anh T về nước có đón con sang nhà nội chơi nhưng vì từ khi sinh ra đến nay cháu chưa hề biết mặt bố, nhà nội lại không gần gũi cháu nên sau khi anh T về nước, nhà nội đón cháu về chơi tối đến cháu khóc tìm mẹ lại dọa cháu chuột để cháu không đòi về...cháu còn nhỏ nên rất hoảng sợ. Sau khi chị đón cháu về cháu luôn hoảng hốt sợ nhìn thấy bố và nhà nội đón và luôn chỉ lên trần nhà kêu sợ chuột vì mọi người dọa cháu. Chị không khắt khe gì chuyện tình cảm bố con giữa anh T với cháu nhưng hiện tại cháu còn nhỏ, chị có khuyên anh T nên từ từ làm quen dần với con cho con thích ứng dần nhưng thực ra do từ nhỏ cháu không có sự hỏi han quan tâm của bố (không biết mặt bố) không nhận được sự chăm sóc của nhà nội nên giờ cứ nhìn thấy bố hay nhà nội là bám chặt mẹ hoặc bà ngoại gào khóc không theo nhà nội và bố chỉ sợ bố bế đi. Thời gian vừa rồi anh T và người nhà còn đến trường học mẫu giáo của cháu để giành đón cháu rồi gây ầm ĩ tại trường cãi vã với mọi người nên cháu càng sợ, thấy bố thì luôn kêu cứu vì sợ bố bắt đi. Thực ra chị chưa bao giờ cản trở việc anh T thăm hay đón con vì chính chị còn bảo anh T cách tiếp cận con để gần gũi tạo được thiện cảm với con, anh T sẵn trở nhiều trên người con rất sợ nên chị còn khuyên anh khi có con ở gần thì nên mặc áo kín người để con khỏi sợ. Do từ nhỏ con không biết bố và không gần ông bà nội nên con sẽ không tránh khỏi lạ lẫm, chị khuyên anh đón con ban ngày còn buổi tối đưa về nhà chị vì cháu còn nhỏ buổi tối lạ nhà, lạ người sẽ khóc nhưng nhà anh T không nghe mà giữ cháu rồi dọa cháu khiến cháu sợ không dám gần bố về sau nhìn thấy bố là khóc sợ bị bắt đi. Sau khi vợ chồng ly hôn chị đề nghị tiếp tục được nuôi con để cháu được ổn định cuộc sống, tâm lý để phát triển tốt.

Về công việc: Chị hiện tại ở nhà học online, thời gian học cũng không nhiều vì một tuần học có 03 buổi mỗi buổi hai tiếng (thời gian có thể chủ động đăng ký vì nhà trường có nhiều lịch học) nên những thời gian không phải học chị có làm thêm tại phòng khám riêng của bác ruột. Bác chị là bác sỹ về hưu nên có một phòng khám nhỏ tại nhà chị thường phụ bác vào lúc rảnh rỗi vừa làm thuê cho bác vừa học hỏi để bổ sung thêm kinh nghiệm thực tế vì chị đã tốt nghiệp chuyên ngành điều dưỡng (thời gian làm của chị khoảng từ 16h 30 đến 21h30 phút) thu nhập của chị mỗi tháng khoảng từ 06 triệu đến 6,5 triệu đồng. Ban ngày chị bán quần áo thuê cho cửa hàng cửa hàng quần áo gần nhà (bán hàng theo ca mỗi tháng thu nhập khoảng 3,5 triệu

đồng). Tổng thu nhập hàng tháng của chị cũng được khoảng 09 đến 10 triệu đồng. Việc làm thuê của chị là làm thêm cho tư nhân nên không có chứng cứ gì có dấu hay xác nhận để nộp cho Tòa án nhưng phòng khám của bác chị và cửa hàng quần áo nơi chị đang làm thuê thì chồng và gia đình chồng chị đều biết vì đều ở trong làng cả. Về kinh tế chị đảm bảo đủ điều kiện để chăm lo cho con và từ trước đến giờ con vẫn do chị lo chứ nhà nội và bố cháu không có chu cấp gì cho cháu. Ngoài ra hiện tại cháu cũng đã đi mẫu giáo mà chị dâu chị lại là giáo viên mầm non tại trường cháu học nên việc chăm sóc cho cháu tại trường học rất yên tâm. Chị không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con;

Tài sản chung, công nợ: Chị không yêu cầu giải quyết;

Phía anh T trình bày: Về thời gian, điều kiện kết hôn anh xác định chị trình bày là đúng. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng bình thường đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do quan điểm sống của anh chị khác nhau. Vợ chồng lại hay xa nhau (anh đi lao động ở Nhật, chị có thai nên ở nhà) tình cảm vợ chồng giảm sút. Vợ chồng thường xuyên cãi vã. Anh đi làm ăn nhưng chị luôn cãi cò, ghen tuông bắt anh phải về Việt Nam. Anh không đồng ý về vì công việc của anh đang ổn định, về Việt Nam đi làm công nhân thu nhập thấp kinh tế sẽ rất khó khăn. Anh không về nên chị thường xuyên điện thoại cãi vã. Tháng 11/2020 anh về nước nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được. Đến nay chị làm đơn xin ly hôn anh nhận thấy vợ chồng đã không còn tình cảm nên anh nhất trí giải quyết ly hôn;

Về quá trình kết hôn và chung sống với nhau giữa anh chị: Sau khi kết hôn anh chị cùng sang Nhật lao động (anh đi trước vài tháng) nhưng khi sang đến nơi được khoảng 03 tháng thì vợ anh có thai nên về nước còn anh ở lại Nhật. Tháng 8/2017 anh được công ty cho sang Hàn du lịch và sau đó anh lại làm tại Hàn. Thực ra ở Hàn anh đi làm là tự ý ở lại làm chứ không phải là có giấy tờ hợp pháp. Đến tháng 11/2020 anh bị phát hiện và bị buộc phải về nước cho đến nay anh ở tại nhà ở thôn Tử Nê, xã Minh Đạo, huyện Tiên Du. Chị từ sau khi về nước dưỡng thai đến khi sinh con xong được khoảng một tháng thì về nhà bố mẹ đẻ rồi không quay lại nhà anh nữa.

Thời điểm chị ở nhà anh chờ sinh con, anh có chu cấp tiền một lần được 20 triệu một lần hơn 40 triệu để lo thai sản và sinh con. Khi chị sinh con xong anh có nhờ bố mẹ anh đưa cho 10 triệu. Sau đó khi chị về nhà bố mẹ đẻ anh không gửi tiền mà có một hai lần anh gửi đồ là quần áo và sữa bột sang cho con thì chị và gia đình không nhận.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung như chị trình bày. Hiện con đang ở cùng chị ở nhà ông bà ngoại từ khi con sinh được 01 tháng tuổi đến nay. Vợ chồng ly hôn anh xin được nuôi con. Lý do anh yêu cầu được nuôi con bởi từ trước đến nay anh chưa có điều kiện ở gần chăm sóc con nên bây giờ anh muốn bù đắp cho con. Về kinh tế anh có thu nhập cao hơn nên có điều kiện chăm lo cho con tốt hơn chị. Về chỗ ở, nhà anh chỉ có bố mẹ anh và anh ở nên rộng rãi hơn vì nhà chị có bố mẹ chị, chị và chị dâu chị ở cùng sẽ chật chội hơn nhà anh, con sống cùng chị đòi

sống không được ổn định bằng nhà anh. Thời gian trước đúng là có việc anh và gia đình đến đón con tại trường học nhưng vì gia đình chị cản trở việc anh đón cháu về nhà nên anh mới phải đến trường đón.

Về công việc và thu nhập: Anh hiện tại làm nghề vận tải (anh có xe tải), kinh tế của anh mỗi tháng cũng khoảng 40 đến 50 triệu đồng. Nhà anh đang ở cùng bố mẹ. Anh đảm bảo đủ điều kiện chăm lo tốt cho con.

Anh không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng;

Tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu giải quyết;

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các bên đương sự giữ nguyên quan điểm.

Tại phiên tòa chị trình bày thêm: Việc anh T nói thời điểm chị ở nhà anh chờ sinh con, anh có chu cấp tiền cho chị một lần được 20 triệu một lần hơn 40 triệu để lo thai sản và sinh con. Khi chị sinh con xong anh có nhờ bố mẹ anh đưa cho 10 triệu là không đúng. Số tiền 20 triệu anh không gửi cho chị mà chỉ gửi là 05 man (tiền việt tính ra khoảng 10 triệu đồng) nhưng đây là tiền lương của chị chưa kịp lấy trước khi về Việt nam dưỡng thai, anh T lấy và gửi về trả chị chứ không phải tiền của anh T. Không bao giờ có việc anh T gửi tiền về cho chị dưỡng thai vì tiền mà gửi về nếu chị nhận hộ thì đều phải đưa lại cho bố anh T bởi bố anh T đã nói trước là tiền nông làm được phải đưa cho bố anh quản lý. Bố anh T quản kinh tế rất chặt chẽ, anh T gửi tiền đều nói cho bố anh ấy nên không bao giờ có chuyện anh ấy gửi tiền riêng cho chị và cũng không hề cho chị 10 triệu như anh T khai.

Các đương sự đều có mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của các đương sự kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

Đại diện VKS nhân dân huyện Tiên Du đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị và anh T.

Về con chung: Đề nghị giao con Bùi Gia Hưng, sinh ngày 16/12/2017 cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Việc cấp dưỡng nuôi con không đề cập giải quyết;

Anh T được thăm nom con theo quy định của pháp luật mà không ai được ngăn cản;

Tài sản chung, công nợ chung: Không đề cập giải quyết.

Án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí ly hôn;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định.

Chị và anh T kết hôn năm 2016 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Đạo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn;

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị thì thấy: Cuộc sống vợ chồng chị thực sự xảy ra mâu thuẫn. Về nguyên nhân mâu thuẫn theo chị trình bày là do anh T có quan hệ ngoại tình còn anh T thì cho rằng chị ghen tuông vô cớ với bạn bè anh. Tuy nhiên cả hai anh chị đều xác định không còn tình cảm với nhau, không thể chung sống và đều đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Xét, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị thực sự trầm trọng, giữa hai người không có còn tình cảm, đời sống chung không thể duy trì, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận sự thỏa thuận ly hôn của anh chị là phù hợp.

Về con chung: Anh chị có con chung là Bùi Gia Hưng, sinh ngày 16/12/2017

Chị và anh T đều yêu cầu được nuôi con sau khi vợ chồng ly hôn.

Xét thấy: Điều kiện thu nhập của chị và anh T đều ổn định.

Anh T có mức thu nhập cao hơn chị tuy nhiên cháu Hưng từ nhỏ đến nay vẫn sống cùng mẹ và ông bà ngoại. Cháu từ khi sinh ra chưa được gặp bố và ít tiếp xúc cùng gia đình nhà nội. Anh T mới về Việt Nam được hơn nửa năm nay nên sự tiếp xúc và là quen với con còn nhiều lạ lẫm nên xét thấy hiện tại nếu chuyển giao con cho anh T nuôi sẽ dẫn đến việc ảnh hưởng về tâm lý của cháu bởi hiện tại cháu còn nhỏ (mới hơn 03 tuổi).

Chị thu nhập thấp hơn anh T tuy nhiên từ khi sinh con đến nay về kinh tế chăm lo cho con vẫn là do chị chăm lo ổn định mà không có sự hỗ trợ nào từ chồng và gia đình nhà chồng.

Về môi trường sống: Anh T trình bày nhà anh ít người sẽ rộng rãi hơn nhà chị. Xét thấy, anh chị đều chưa có nhà riêng mà đều ở cùng nhà với bố mẹ đẻ. Nhà anh T, bố mẹ anh T từ trước đến nay cũng ít gần gũi cháu cho nên ông bà nội cũng như bố đều chưa quen thuộc với cháu trong khi cháu từ nhỏ ở với mẹ và ông bà ngoại trực tiếp chăm sóc. Bác dâu lại là giáo viên tại trường mầm non nơi cháu học nên là điều kiện tốt đối với cháu khi đến trường.

Hiện tại việc anh T và gia đình đến tranh giành đón cháu tại trường nơi cháu học sẽ là điều không tốt làm ảnh hưởng đến tâm lý của cháu nên xét thấy anh T và gia đình cần cân nhắc xem xét lại để có cách tiếp cận con từ từ từng bước gần gũi làm quen với con cho phù hợp.

Từ thực tế trên, xét thấy cần giao cháu Hưng cho chị tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi anh chị ly hôn là phù hợp.

Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị không yêu cầu nên không đề cập giải quyết;

Anh T có quyền thăm nom con theo quy định mà không ai được cản trở, tuy nhiên việc thăm nom phải tuân thủ đúng quy định pháp luật, không làm ảnh hưởng xấu đến đời sống và tâm lý của con.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lý do trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, 239, 243, 248, 254, 262, 264, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh và anh Bùi Văn T;

Về con chung: Giao con chung là Bùi Gia Hưng, sinh ngày 16/12/2017 cho chị nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu nên không giải quyết;

Anh T có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở;

Về tài sản chung, công nợ: Không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2019/0002595 ngày 02/6/2021 của chi cục thi hành án huyện Tiên Du.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- THADS huyện Tiên Du;
- UBND xã Minh Đạo.
- Đương sự.
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng